TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH KHÊ, TP.ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2021/HS-ST
Ngày 26-01-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Hà

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Thuận

Bà Nguyễn Thị Hồng

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Hoàng Yên Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Quyên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 172/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 172/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

LÊ TẤN L, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 10/10/1993 tại Đà Nẵng.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: K245/01 đường T, tổ 84, phường K, quận K, thành phố Đà Nẵng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 08/12.

Nghề nghiệp: Sửa xe.

Con ông: Lê Văn D (sinh năm 1966) và bà Trần Thị Minh N (sinh năm 1968). Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án: Không

Tiền sự:

- Ngày 28/10/2019 bị Công an quận K, thành phố Đà Nẵng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản" với hình thức phạt tiền. Đến ngày 19/12/2019, bị cáo đã nộp tiền phạt.

- Ngày 27/4/2020, bị Công an phường K, quận K, thành phố Đà Nẵng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", với hình thức phạt tiền.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 15/9/2020; có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

1. Công ty TNHH MTV L; Địa chỉ: Lô 12, đường P, phường C, quận C, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

2. Ông Trần Ngọc H, sinh năm: 1970; Địa chỉ: Số 137 đường T, phường X, quận L, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

3. Ông Lê Đình M, sinh năm: 1978; Địa chỉ: K20/3 đường L, phường K, quận K, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

4. Ông Nguyễn Hồng T, sinh năm: 1980; Địa chỉ: K02B/H41/29 đường T, quận K, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

5. Công ty TNHH A; Địa chỉ: K14/11 đường H, phường B, quận C, thành phố Đà Nẵng. Đại diện theo ủy quyền của công ty có đơn xin xét xử vắng mặt.

6. Công ty TNHH MTV K; Địa chỉ: K42/12 đường H, phường T, quận C, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

7. Ông Phạm Ngọc H1, sinh năm: 1979; Địa chỉ: K289/14 đường C, phường K, quận K, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Hồ Thị Thu B, sinh năm: 1975; Địa chỉ: Phòng số …, khu số 2, Chung cư Đ, quận T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

2. Ông Lê Tấn Đ, sinh năm 1996; Địa chỉ: K245/01 đường T, tổ 84, phường K, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

3. Bà Võ Thị L1, sinh năm: 1967; Địa chỉ: Số 361 đường N, phường K, quận K, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

4. Bà Nguyễn Thị Bích Q; sinh năm: 1974; Địa chỉ: Số 193 đường T, quận K, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Tấn L và anh Lê Tấn Đ (Đ là em ruột của L) cùng mở tiệm sữa chữa xe máy tại địa chỉ K245/01 đường T, thành phố Đà Nẵng. Từ ngày 05/01/2020

đến ngày 07/9/2020, Lê Tấn L đã nhiều lần trộm cắp tài sản của người khác, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 10 giờ ngày 05/01/2020, L điều khiển xe mô tô không rõ nhãn hiệu, biển kiểm soát (xe của khách đem đến tiệm để sửa chữa) đi ngang qua kho biển quảng cáo của Công ty TNHH MTV L ở cuối đường T, phường K, quận K, thành phố Đà Nẵng thì thấy cửa kho bên trong mở. L quan sát thấy không có người trông coi nên đột nhập vào trong kho lấy trộm 01 máy cắt sắt 3HP và 01 máy khoan cũ. Sau đó, L đem đến đường K, thành phố Đà Nẵng bán cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) được 250.000đồng, số tiền này L tiêu xài cá nhân hết, tài sản không thu hồi được. Qua định giá, xác định giá trị tài sản bị trộm cắp là **3.570.000đồng**.

Vụ thứ hai: Chiều ngày 15/4/2020, L điều khiển xe mô tô không rõ nhãn hiệu, biển kiểm soát (xe của khách đem đến tiệm để sửa chữa) đi ngang qua nhà anh P tại số 54 đường T, phường K, quận K, thành phố Đà Nẵng thì thấy ngôi nhà đang xây dựng, nhìn vào bên trong thấy 01 phòng ở tầng trệt không có cửa có để nhiều dụng cụ xây dựng công trình của anh Trần Ngọc H là chủ thầu công trình. L quan sát thấy không có người trông coi nên đột nhập vào tầng trệt ngôi nhà lấy trộm 02 cây xà beng sắt, 01 máy khoan bê tông cũ, 01 cái xô nhựa và 01 cái bay. Sau đó, L đem đến tiệm phế liệu ở số 193 đường T của chị Nguyễn Thị Bích Q bán được 70.000đồng, số tiền này L tiêu xài cá nhân hết. Sau đó, L tiếp tục quay lại ngôi nhà trên lấy trộm thêm 01 máy cắt cầm tay cũ, 01 máy khoan bê tông cũ đem đến đường K (không rõ địa chỉ) bán cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) được 440.000đồng, số tiền này L tiêu xài cá nhân hết. Ngoài ra, anh H còn khai bị mất trộm thêm 01 máy cắt bàn cũ, 01 mô tơ máy tời và 01 máy đục bê tông loại nhỏ nhưng L không khai nhận nên không có cơ sở xác định.

Anh H không cung cấp được chứng từ xác định giá mua, nguồn gốc, tình trạng tài sản, những tài sản bị mất trộm không thu hồi được. Qua định giá, xác định không có cơ sở định giá đối với: 01 máy đục bê tông lớn, 01 máy cắt gạch cầm tay màu đỏ, 02 cây xà beng, 01 máy đục bê tông nhỏ, 01 cái bay. Anh H xác định những tài sản mà L trộm cắp đã cũ, không có giá trị.

Vụ thứ ba: Khoảng 20 giờ ngày 18/5/2020, L đi bộ đến kho biển quảng cáo của Công ty TNHH MTV L ở cuối đường T, phường K, quận K, thành phố Đà Nẵng thì thấy cửa sổ bên trong mở, quan sát thấy không có người trông coi nên L đột nhập vào bên trong kho lấy trộm 01 thang rút đơn cũ bằng nhôm đem bỏ ra phía bên ngoài rồi đi bộ về nhà lấy xe mô tô Wave màu xanh biển số 43K4-9... đến chở thang rút vừa trộm được đến tiệm mua bán phế liệu trên đường T, phường K, quận K (không rõ địa chỉ) bán cho một người đàn ông

(không rõ lai lịch) được 240.000đồng, số tiền này L tiêu xài cá nhân hết, tài sản không thu hồi được. Đến khoảng 24 giờ cùng ngày, L tiếp tục quay lại kho biển quảng cáo trên đột nhập vào trong lục tìm tài sản để trộm cắp nhưng không có nên đi về. Qua định giá xác định 01 thang rút đơn cũ bằng nhôm có giá trị **1.650.000đồng**. Ngoài ra Công ty L khai còn bị mất thêm 01 máy khoan GBM350 nhưng L không khai nhận nên không có cơ sở xác định.

Vụ thứ tư: Khoảng 20 giờ ngày 13/7/2020, L điều khiển xe mô tô không rõ nhãn hiệu, biển kiểm soát (xe của khách đem đến tiệm để sửa chữa) đi ngang qua đường L thuộc phường K, quận K, thành phố Đà Nẵng thì thấy 01 xe ô tô tải màu trắng biển số 43C1-138... của anh Lê Đình M đang đậu sát lề đường trước địa chỉ K20/2 đường L. L quan sát thấy không có người trông coi, L dùng tay mở bách bảo vệ tháo trộm 01 bình điện ắc quy màu trắng nhãn hiệu DONG NAI N100 loại 12V-100Ah gắn trên xe tải rồi đem đến tiệm thu mua phế liệu ở số 361 đường N, phường K, quận K, thành phố Đà Nẵng của chị Võ Thị L1 bán được khoảng 107.000đồng, số tiền này L tiêu xài cá nhân hết, chị L1 đã giao nộp lại bình điện ắc quy trên cho Cơ quan Công an. Qua định giá xác định bình điện ắc quy trên có giá trị **300.000đồng**.

Vụ thứ năm: Khoảng 11 giờ ngày 28/8/2020, L điều khiển xe mô tô Wave màu xanh biển số 43K4-9... đến đoạn trước số nhà 243 đường C thuộc phường K, quận K, thành phố Đà Nẵng thì thấy 01 xe ô tô tải màu trắng biển số 43C-234... của anh Nguyễn Hồng T đang đậu sát lề đường. L quan sát thấy không có người trông coi nên L dùng tay mở bách bảo vệ tháo trộm 01 bình điện ắc quy màu trắng nhãn hiệu ENNIMAC loại 120 Ampe gắn trên xe tải rồi đem đến tiệm thu mua phế liệu của chị Võ Thị L1 bán được 200.000đồng, số tiền này L tiêu xài cá nhân hết, tài sản không thu hồi được. Qua định giá xác định bình điện ắc quy trên có giá trị **750.000đồng**.

Vụ thứ sáu: Khoảng 20 giờ ngày 31/8/2020, L điều khiển xe mô tô không rõ nhãn hiệu, biển kiểm soát (xe của khách đem đến tiệm để sửa chữa) đến đoạn trước số nhà 142 đường H, quận K, thành phố Đà Nẵng thì thấy 01 xe ô tô tải màu trắng biển số 43C-156... của Công ty TNHH A đang đậu sát lề đường. L quan sát thấy không có người trông coi nên L dùng tay mở bách bảo vệ tháo trộm 01 bình điện ắc quy màu trắng nhãn hiệu POWER LAND N100 loại 12V-100Ah gắn trên xe tải rồi đem đến tiệm thu mua phế liệu của chị Võ Thị L1 bán được 200.000đồng, số tiền này L tiêu xài cá nhân hết, tài sản không thu hồi được. Qua định giá xác định bình điện ắc quy trên có giá trị **350.000đồng**.

Vụ thứ bảy: Khoảng 01 giờ sáng ngày 07/9/2020, L điều khiển xe mô tô biển số 43K4-9... đến đoạn trước số nhà 68 đường T, quận K, thành phố Đà Nẵng thì thấy 01 xe ô tô tải màu trắng biển số 43C-120.55 của Công ty TNHH

MTV K đang đậu sát lề đường. L quan sát thấy không có người trông coi nên chui xuống gầm xe tải, dùng cờ lê mang theo sẵn mở bách bảo vệ tháo trộm 02 bình điện ắc quy màu đen nhãn hiệu PINACO loại 12V rồi bỏ lên phía trước baga xe mô tô chở đi tiêu thụ. Khi đi đến đoạn ngã tư P - L thì anh Đặng Ngọc T1 cùng tổ SOS Đà Nẵng tham gia cứu hộ xe máy thấy L có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng lại kiểm tra và đưa L cùng tang vật về trụ sở Công an phường G, L khai nhận hành vi trộm cắp nêu trên. Qua định giá xác định 02 bình điện ắc quy trên có giá trị **400.000đồng**.

Vụ thứ tám: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 07/9/2020, L điều khiển xe mô tô không rõ nhãn hiệu, biển kiểm soát (xe của khách đem đến tiệm để sửa chữa) đi đến đường T, quận K, thành phố Đà Nẵng thì thấy 01 xe ô tô tải màu trắng biển số 43C-212... của anh Phạm Ngọc H1 đang đậu tại vỉa hè. L quan sát thấy không có người trông coi nên chui xuống gầm xe tải, dùng cờ lê mang theo sẵn mở bách bảo vệ tháo trộm 01 bình điện ắc quy màu trắng nhãn hiệu DONG NAI loại 12V-100Ah gắn trên xe tải rồi đem đi giấu dưới gầm cầu gió bay trên đường T, phường K, quận K. Đến ngày hôm sau, L đến lấy bình điện ắc quy trên đem bán cho một tiệm phế liệu trên đường Đ (chưa xác định được địa chỉ) được 200.000đồng, số tiền này L tiêu xài cá nhân hết, tài sản chưa thu hồi được. Qua định giá, xác định bình điện ắc quy trên trị giá **450.000đồng**.

Tổng giá trị tài sản Lê Tấn L trộm cắp là **7.470.000đồng**.

** Vật chứng tạm giữ:*

- 01 đĩa CD-RNEO loại 700Mb màu vàng chứa 02 file video được ghi tại kho biển quảng cáo của Công ty L vào ngày 18/5/2020 và ngày 19/5/2020 ghi lại hình ảnh L đột nhập vào bên trong kho để trộm cắp tài sản (bút lục số 74).

- 01 đĩa CD-RNEO loại 700Mb màu vàng chứa 01 file video do camera trước sân số 243 đường C ghi lại hình ảnh L có hành vi trộm cắp bình ắc quy trên xe ô tô tải vào ngày 28/8/2020 (bút lục số 122).

- 01 đĩa CD-RNEO loại 700Mb màu vàng chứa 01 file video do camera trước nhà số 142 đường H ghi lại hình ảnh L có hành vi trộm cắp bình ắc quy trên xe ô tô tải vào ngày 31/8/2020 (bút lục số 153).

- 01 đĩa CD-RNEO loại 700Mb màu vàng chứa 01 file video do camera trước nhà số 09 đường T ghi lại hình ảnh L có hành vi trộm cắp bình ắc quy trên xe ô tô tải vào ngày 07/9/2020 (bút lục số 166).

- 01 đĩa CD-RNEO loại 700Mb màu vàng chứa 01 file video do camera trước nhà số 68 đường T ghi lại hình ảnh L có hành vi trộm cắp bình ắc quy trên xe ô tô tải vào ngày 07/9/2020 (bút lục số 175).

Các đĩa CD trên chuyển kèm hồ sơ vụ án.

- 01 bình điện ắc quy màu trắng nhãn hiệu DONG NAI N100 loại 12V-100Ah do chị Võ Thị L1 giao nộp. Ngày 04/10/2020, Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Lê Đình M theo quy định (bút lục số 208).

- 02 bình điện ắc quy màu đen nhãn hiệu PINACO loại 12V-90Ah. Ngày 02/10/2020, Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê đã trả lại cho người đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH MTV K là anh Nguyễn Văn B theo quy định (bút lục số 175).

- 01 xe máy hiệu Wave màu xanh biển số 43K3-9400. Qua xác minh, chiếc xe này do chị Hồ Thị Thu B đứng tên chủ sở hữu. Năm 2017, chị B bán chiếc xe trên cho anh Lê Tấn Đ nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Anh Đ để xe và chìa khóa ở nhà, việc L sử dụng xe làm phương tiện thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì anh Đ không biết. Ngày 17/11/2020, Cơ quan CSĐT Công an quận Thanh Khê đã trả lại chiếc xe trên cho anh Đ.

- 01 cờ lê vòng miệng 13mm; 01 cờ lê vòng miệng 19mm; 01 cờ lê vòng miệng 12mm; 01 đầu tua vít 02-04 cạnh; 01 mỏ lếch; 01 kèm bấm; 01 cờ lê 12-10mm bị gỉ sắt; 01 cần siết chữ L vặn bu lông 13mm bị gỉ sắt. Hiện các vật chứng này đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

** Về trách nhiệm dân sự:*

- Các bị hại gồm: Công ty TNHH MTV L, anh Trần Ngọc H, anh Nguyễn Hồng T, anh Phạm Ngọc H1 đều không yêu cầu L bồi thường thiệt hại.

- Công ty TNHH MTV K và anh Lê Đình M đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

- Công ty TNHH A yêu cầu L bồi thường 1.000.000đồng. Hiện L chưa bồi thường.

Quá trình điều tra, Lê Tấn L đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp như đã nêu trên.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị HĐXX căn cứ vào tính chất vụ án, nhân thân, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Lê Tấn L phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Lê Tấn L mức án từ 18 (mười tám) đến 24 (hai bốn) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại gồm Công ty TNHH MTV L, anh Trần Ngọc H, anh Nguyễn Hồng T, anh Phạm Ngọc H1, công ty TNHH A không yêu cầu bồi thường thiệt hại; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty

TNHH MTV K và anh Lê Đình M đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Về xử lý vật chứng:

- Các đĩa CD ghi lại hình ảnh trộm cắp của Lê Tấn L có giá trị chứng minh phạm tội nên cần được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 cờ lê vòng miệng 13mm; 01 cờ lê vòng miệng 19mm; 01 cờ lê vòng miệng 12mm; 01 đầu tua vít 02-04 cạnh; 01 mỏ lếch; 01 kèm bấm; 01 cờ lê 12-10mm bị gỉ sắt; 01 cần siết chữ L vặn bu lông 13mm bị gỉ sắt là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy. Hiện các vật chứng này đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/12/2020.

- Đối với chị Nguyễn Thị Bích Q nhận mua của Lê Tấn L 02 cây xà beng sắt, 01 máy khoan cũ, 01 xô nhựa; chị Võ Thị L1 nhận mua của Lê Tấn L 01 bình điện ắc quy cũ; cả hai đều không biết tài sản do L phạm tội mà có nên không đề cập đến.

- Đối với những chiếc xe mô tô không rõ nhãn hiệu, biển kiểm soát mà L sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp đều là xe của khách đem đến tiệm của L và Lê Tấn Đ để sửa chữa, sau đó khách đã đến lấy xe, L không biết nhân thân lai lịch của khách và khách cũng không biết việc L sử dụng xe để đi trộm cắp nên không đề cập đến.

Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong khoảng thời gian từ ngày 05/01/2020 đến ngày 07/9/2020, tại quận K, thành phố Đà Nẵng, Lê Tấn L đã thực hiện 08 vụ trộm cắp tài sản với tổng giá trị tài sản trộm cắp là **7.470.000đồng** *(Bảy triệu bốn trăm bảy mươi ngàn đồng)*.

[2] Hành vi của Lê Tấn L là lợi dụng sơ hở, mất cảnh giác của người khác đã dùng thủ đoạn lén lút chiếm đoạt tài sản nên cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 24/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê truy tố đối với bị cáo Lê Tấn L là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Bị cáo đã lợi dụng sơ hở của người khác lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản để chiếm đoạt. Hành vi chiếm đoạt tài sản của bị cáo xâm phạm trực tiếp đến quyền

sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người trưởng thành, đang trong độ tuổi lao động và đầy đủ sức khỏe để lao động thu nhập được những đồng lương chân chính nhưng vì muốn có nhiều tiền để tiêu xài mà không cần bỏ sức lao động nên đã thực hiện hành vi trộm cắp chiếm đoạt tài sản để phục vụ cho nhu cầu của bản thân. Bản thân bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản" nhưng bị cáo vẫn không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội nên Hội đồng xét xử thấy cần phải quyết định một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm mục đích răn đe và giáo dục.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong khoảng thời gian 9 tháng từ tháng 01/2020 đến tháng 9/2020, bị cáo đã 8 lần thực hiện liên tiếp các hành vi trộm cắp nên thuộc tình tiết tăng nặng phạm tội nhiều lần quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, giá trị trộm cắp từng lần của bị cáo không lớn, do vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại gồm Công ty TNHH MTV L, anh Trần Ngọc H, anh Nguyễn Hồng T, anh Phạm Ngọc H1 không yêu cầu bồi thường thiệt hại; Công ty TNHH MTV K và anh Lê Đình M đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không đề cập giải quyết.

- Đối với Công ty TNHH A yêu cầu L bồi thường 1.000.000 đồng nhưng quá trình giải quyết Công ty TNHH A có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu L bồi thường thiệt hại nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với các đĩa CD ghi lại hình ảnh trộm cắp của Lê Tấn L có giá trị chứng minh phạm tội nên cần được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 cờ lê vòng miệng 13mm; 01 cờ lê vòng miệng 19mm; 01 cờ lê vòng miệng 12mm; 01 đầu tua vít 02-04 cạnh; 01 mỏ lếch; 01 kèm bấm; 01 cờ lê 12-10mm bị gỉ sắt; 01 cần siết chữ L vặn bu lông 13mm bị gỉ sắt là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Hiện các vật chứng này đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/12/2020.

- Đối với chị Nguyễn Thị Bích Q nhận mua của Lê Tấn L 02 cây xà beng sắt, 01 máy khoan cũ, 01 xô nhựa; chị Võ Thị L1 nhận mua của Lê Tấn L 01

bình điện ắc quy cũ; cả hai đều không biết tài sản do L phạm tội mà có nên không đề cập đến.

- Đối với những chiếc xe mô tô không rõ nhãn hiệu, biển kiểm soát mà L sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp đều là xe của khách đem đến tiệm của L và Lê Tấn Đ để sửa chữa, sau đó khách đã đến lấy xe, L không biết nhân thân lai lịch của khách và khách cũng không biết việc L sử dụng xe để đi trộm cắp nên không đề cập đến.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000đ.

[8] Xét các đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm Sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp pháp luật.

[9] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục pháp luật quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố bị cáo Lê Tấn L phạm tội "Trộm cắp tài sản". Xử phạt bị cáo Lê Tấn L 1 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị bắt tạm giam 15/9/2020.

3. Xử lý vật chứng:

- Đối với các đĩa CD ghi lại hình ảnh trộm cắp của Lê Tấn L có giá trị chứng minh phạm tội nên cần được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 cờ lê vòng miệng 13mm; 01 cờ lê vòng miệng 19mm; 01 cờ lê vòng miệng 12mm; 01 đầu tua vít 02-04 cạnh; 01 mỏ lếch; 01 kèm bấm; 01 cờ lê 12-10mm bị gỉ sắt; 01 cần siết chữ L vặn bu lông 13mm bị gỉ sắt là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Hiện các vật chứng này đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/12/2020.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các điều 6,7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi Hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Đà Nẵng;
- Công an quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- Cơ quan THAHS quận Thanh Khê;
- Trại tạm giam Công an TP Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Ngọc Hà